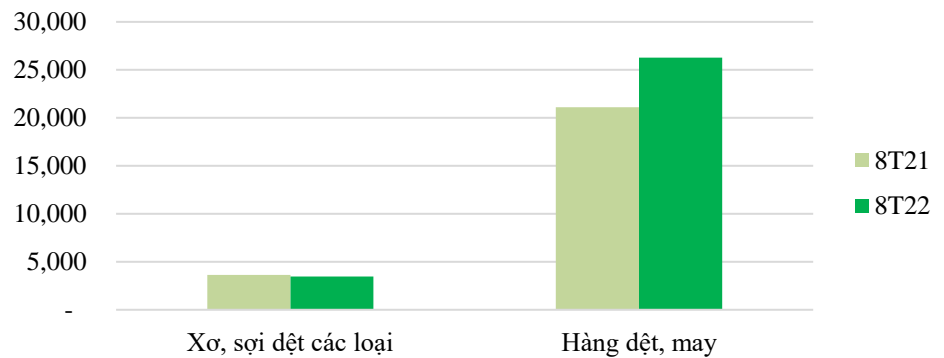


Báo cáo nhanh ngày 30/09/2022

**CẬP NHẬT NHANH NGÀNH DỆT MAY 9T.2022**

**Xuất khẩu hàng may mặc vẫn là động lực chính trong năm nay:** Lũy kế 8T22, ngành dệt may vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng vượt trội, đạt 29,7 tỷ USD, tăng 20,1% svck, trong đó đóng góp chủ yếu đến từ ngành may mặc với tăng trưởng 24,4% svck. Với quốc xuất khẩu chủ đạo là Mỹ, chiếm 43% tỷ trọng trị giá xuất khẩu, khi tỷ giá USD/VND ngày càng tăng vô hình trung đã ảnh hưởng tích cực đến giá trị xuất khẩu. Tuy nhiên, trái ngược với mức tăng trong giá trị xuất khẩu ngành dệt may, sản lượng và trị giá xuất khẩu xơ, sợi đã lại có dấu hiệu giảm mạnh, lần lượt 5,2% và 17,4% svck.

**Giá trị xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam**



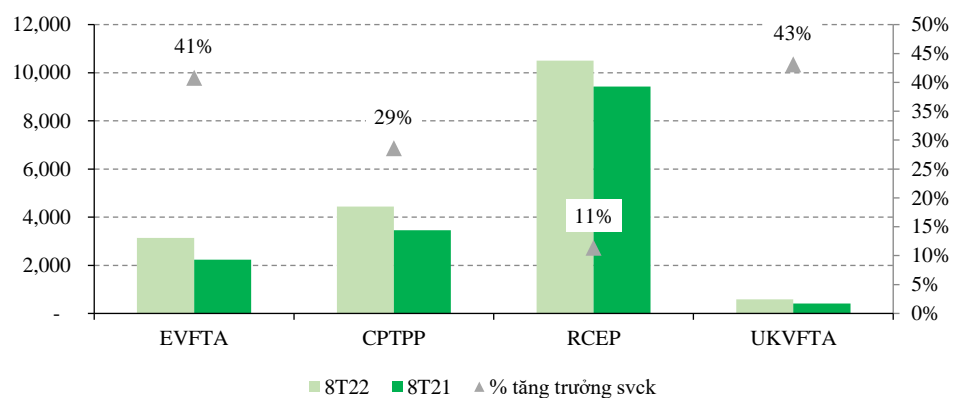
Nguồn: Tổng Cục Hải Quan

**CHUYÊN VIÊN PHÂN TÍCH**

Ngô Lê Nhật Hạ  
[nlha@vcbs.com.vn](mailto:nlha@vcbs.com.vn)  
+84-4 3936 6990 ext 7246

**Các hiệp định FTA vẫn là động lực chính gia tăng thị phần hàng dệt may Việt Nam tại các thị trường mục tiêu:** Trị giá xuất khẩu hàng may mặc của Việt Nam sang các khối nước EU, Anh và ASEAN vẫn tăng trưởng hai chữ số trong 8T22 lần lượt là 41%, 43% và 11% svck nhờ các hiệp định mới bao gồm EVFTA, UKVFTA và RCEP.

**Tăng trưởng trị giá xuất khẩu dệt may sang các khối nước theo FTA**



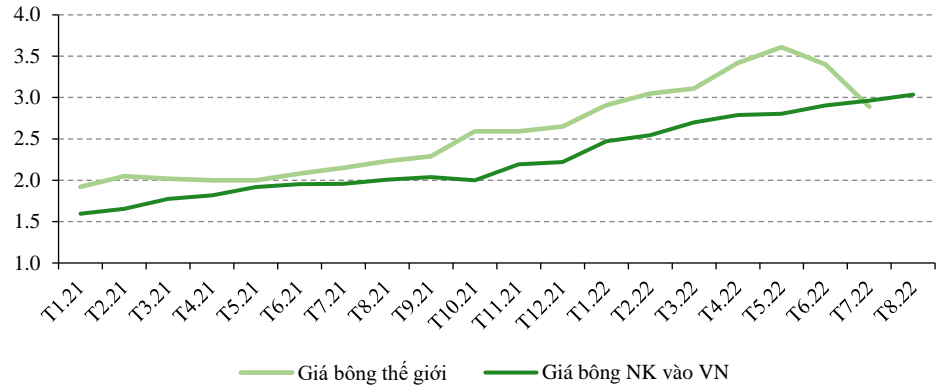
Nguồn: Tổng Cục Thống Kế

Hệ thống báo cáo phân tích của VCBS  
[www.vcbs.com.vn/vn/Services/AnalysisResearch](http://www.vcbs.com.vn/vn/Services/AnalysisResearch)

VCBS Bloomberg Page:  
<VCBS><go>

**Giá bông nguyên liệu nhập vào Việt Nam dự kiến giảm dần trong 3 tháng cuối năm:** Giá bông thế giới có xu hướng đi trước giá bông nhập vào Việt Nam khoảng 2-3 tháng. Hiện nay giá bông thế giới đã giảm rõ rệt bắt đầu từ tháng 6/2022 (giảm 6% so với tháng trước) và duy trì xu hướng hạ nhiệt cho đến nay. Do đó, dự kiến giá bông nhập vào Việt Nam sẽ bắt đầu giảm từ cuối tháng 8 cho đến ít nhất hết năm 2022, cụ thể nửa đầu tháng 9, giá bông nhập khẩu vào Việt Nam đã giảm nhẹ 1% svck, đạt 2,99 USD/kg.

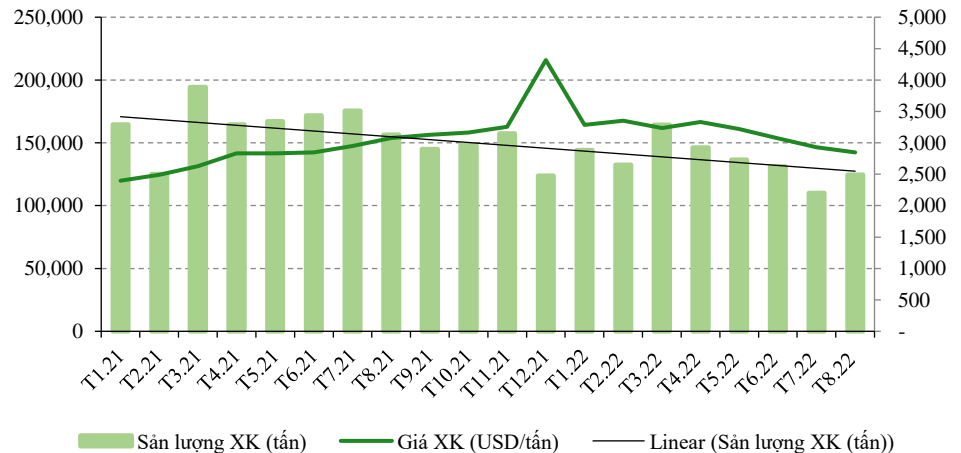
**Giá bông trung bình theo tháng (USD/kg)**



*Nguồn: Tổng cục Hải Quan, IndexMundi*

**Giá sợi bông xuất khẩu có dấu hiệu điều chỉnh:** Giá xuất khẩu sợi Việt Nam sau khi đạt đỉnh tại T4.22, đã duy trì giảm đều đặn qua các tháng dưới tác động của chính sách siết cầu đơn hàng. Cụ thể giá xuất khẩu sợi Việt Nam đạt 2,8 USD/kg trong tháng 8, giảm 2,8% mom và giảm 13,4% so với đầu năm. Trong Q4.22, giá xơ, sợi kỳ vọng vẫn tiếp tục giảm khi nhu cầu may mặc vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi.

**Sản lượng và giá xuất nhập khẩu xơ, sợi dệt Việt Nam**



*Nguồn: Tổng Cục Hải Quan*

**Đơn đặt hàng trong quý 4 dự kiến tiếp tục giảm:** Dưới tác động của lạm phát cũng như các nhân hàng vẫn còn lượng lớn hàng tồn kho, dư báo số lượng đơn đặt hàng tại các doanh nghiệp Việt Nam trong Q4.22 sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng. Có thể thấy tác động gần nhất là trị giá xuất khẩu dệt may trong nửa đầu tháng 9 chỉ đạt 1,2 tỷ USD, giảm 48% svck, cho thấy

một lượng đáng kể đơn đặt hàng đã bị cắt bớt để phù hợp với tình hình vĩ mô.

**Ảnh hưởng mạnh từ biến động trong tỷ giá:** Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam chủ yếu đều nhập khẩu NVL và xuất khẩu hàng may mặc. Trong bối cảnh tỷ giá các nước biến động trái chiều như hiện nay, lãi lỗ từ tỷ giá nhìn chung tăng mạnh hoặc giảm mạnh tùy vào cơ cấu xuất nhập khẩu đặc thù của từng doanh nghiệp cũng như tỷ lệ nợ vay nước ngoài.

**Lãi (lỗ) chênh lệch tỷ giá của một vài doanh nghiệp dệt may Việt Nam**



Nguồn: BCTC các doanh nghiệp

## TCM – CẬP NHẬT KQKD Q3.2022

### Biên lợi nhuận gộp bị ảnh hưởng mạnh mẽ kế doanh thu tăng trưởng hai chữ số

8T.22, DTT của TCM đạt 127,7 triệu USD, tăng 20% svck. LNST đạt 8 triệu USD, tăng vượt trội gần 48% svck. Tuy nhiên, lý do về mức tăng phi mã trong LNST của TCM phần lớn vẫn đến từ nền lợi nhuận thấp trong năm ngoái, khi TCM phải tiêu tốn nhiều chi phí cho quá trình phòng dịch Covid 19. Biên LN ròng đã có sự cải thiện khi tăng khoảng 3% so với quý trước, đạt 6,3%, ngang bằng với biên LN ròng trước dịch. Xuất khẩu sang thị trường Mỹ đã tăng tỷ trọng trên tổng doanh thu xuất khẩu của TCM từ 38% tại đầu năm lên 41% trong tháng 8/2022, nhờ được hưởng lợi từ tốc độ tăng trưởng chung trong trị giá xuất khẩu dệt may Việt Nam. Cụ thể, trị giá xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam tháng 8 tiếp tục đạt 4 tỷ USD trong đó Mỹ duy trì là thị trường xuất khẩu hàng dệt may lớn nhất của Việt Nam trong tháng 8 với giá trị xuất khẩu đạt 1,74 tỷ USD, chiếm 43,6% tổng giá trị hàng xuất khẩu. Tính đến tháng 9, TCM đã nhận đủ đơn hàng cho Quý 3/2022, đã nhận khoảng hơn 80% đơn hàng cho kế hoạch doanh thu Quý 4/2022 và bắt đầu nhận một số đơn hàng cho Quý 1/2023

## ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

### Một trong những doanh nghiệp được hưởng lợi mạnh từ các hiệp định thương mại FTA

Vốn là một trong số ít doanh nghiệp có chuỗi giá trị Sợi-Đan/ Dệt-Nhuộm-May hoàn thiện, TCM có khả năng cao đáp ứng yêu cầu về nguồn gốc xuất xứ của các hiệp định FTA hơn so với các doanh nghiệp dệt may khác. Cụ thể TCM đã tự cung cấp được gần 80% sản lượng sợi cotton dùng để sản xuất, 20% còn lại nhập sợi tổng hợp từ bên ngoài. Đồng thời với yêu cầu xuất xứ từ vải hoặc sợi trở đi khiến cho doanh thu từ mảng vải và may mặc tăng mạnh, lần lượt 29% và 25% svck.

### Nhà máy Vĩnh Long giai đoạn 2 chưa hoạt động được 100% công suất trong năm 2022 do giảm số lượng

Tháng 4/2022, nhà máy Vĩnh Long giai đoạn 2 với tổng công suất là 9 triệu sản phẩm/năm đã bắt đầu đưa vào hoạt động 5/29 chuyền may đầu tiên. Tuy nhiên, do thiếu hụt sản lượng đơn đặt hàng, nên TCM phải cân đối lại nhân công và máy móc, tính đến tháng 9/2022, doanh nghiệp mới đưa vào sản xuất 9/29 chuyền may và dự kiến duy trì tình trạng đến cuối năm. Do đó, ước tính tổng công suất tăng

**Đơn hàng**

thêm của TCM trong năm 2022 chỉ đạt 11%, thấp hơn kỳ vọng 18% tại giai đoạn Q1.22.

**Các dự án bất động sản vẫn chưa đi vào đầu tư xây dựng**

Công ty vẫn đang tích cực làm việc với các đối tác có kinh nghiệm về bất động sản tại Việt Nam và các cơ quan chức năng để xin giấy phép xây dựng TC1. Dự kiến dự án sẽ khởi công sớm nhất vào cuối năm nay và không muộn hơn Quý 1 năm sau. Theo kế hoạch, dự kiến công ty sẽ đi vay 60-70% trên tổng nguồn vốn để hỗ trợ cho dự án.

**Đánh giá**

Nhìn chung, chúng tôi tiếp tục đánh giá khả quan đối với KQKD của TCM trong năm tiếp theo dựa trên (i) giá bông nguyên liệu đầu vào sẽ giảm nhẹ trong giai đoạn Q4.22 giúp cải thiện biên lợi nhuận, (ii) điều chỉnh kỳ vọng công suất tăng thêm từ nhà máy Vĩnh Long giai đoạn 2 từ 18% xuống còn 11% trong năm 2022, và (iii) tình hình đơn hàng Q4 kém khả quan. Vì vậy, chúng tôi tiếp tục giữ khuyến nghị TRUNG LẬP cho TCM với giá mục tiêu 45.600 đồng/cp.

**STK – CẬP NHẬT KQKD Q3.2022**

**Kết quả kinh doanh bị ảnh hưởng bởi tình hình lạm phát tại Mỹ và EU**

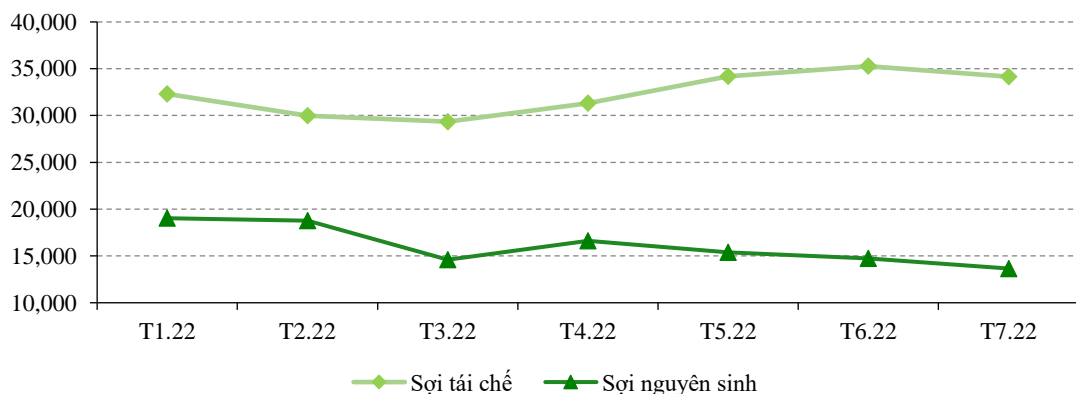
6T.22, doanh thu STK đã tăng trưởng chậm lại so với Q1.22, đạt 1.170 tỷ đồng (+8,6% svck). Tuy nhiên lợi nhuận gộp lại có dấu hiệu cải thiện nhẹ, tăng 2,8% svck, đạt 217 tỷ đồng, dẫn đến biên gộp chỉ giảm 1% svck, từ 20% xuống còn 19% trong lũy kế 6T22. Dưới ảnh hưởng của lạm phát tăng cao ở các nước xuất khẩu dệt may chủ đạo như Mỹ, EU làm cho đơn hàng dệt may nhìn chung có tốc độ luân chuyển chậm hơn trong Q3.2022, dự kiến kết quả doanh thu và lợi nhuận Q3.2022 sẽ thấp hơn so với kế hoạch đặt ra.

**ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ**

**Price gap giá sợi bị giảm nhẹ trong tháng 7/2022**

Price gap của STK có dấu hiệu giảm nhẹ trong tháng 7/2022, cụ thể price gap giá sợi tái chế giảm 3% mom, từ 35.200 VNĐ xuống 34.150 VNĐ, tuy nhiên vẫn giữ ở nền giá cao so với đầu năm. Trong khi đó, price gap sợi nguyên sinh vẫn duy trì xu hướng giảm từ đầu năm nay khi giá nguyên liệu đầu vào bị tăng mạnh, STK phải chia bớt một phần chi phí tăng thêm với khách hàng, dẫn đến price gap sợi nguyên sinh trong tháng 7/2022 đạt 13.650 VNĐ, giảm 7% mom và gảm 28% so với đầu năm.

**Price gap giá sợi của STK trong năm 2022**



*Nguồn: STK, VCBS tổng hợp*

**Tỷ trọng doanh thu sợi tái chế trong năm 2022 không**

Lũy kế 7T22, sản lượng sợi tái chế giảm 12% svck, trong khi giá bán chỉ tăng 6,6% svck, dẫn đến tỷ trọng doanh thu sợi tái chế kém tích cực. Dự kiến trong năm 2022, tỷ trọng doanh thu sợi tái chế chỉ đạt

## tăng trưởng

xấp xỉ 50%, thấp hơn 4% so với tỷ trọng trong năm 2021. Tuy nhiên, kỳ vọng trong năm 2023 sẽ cải thiện tốt mảng sợi tái chế với sự đóng góp của nhà máy Thành Công giai đoạn 1. Theo kế hoạch, đến Q3.23, nhà máy mới sẽ chính thức đi vào hoạt động, tăng thêm 36 ngàn tấn sợi, tương đương 57% công suất hiện tại. Sau khi giai đoạn 1 hoàn thành, STK sẽ tiếp tục triển khai xây dựng giai đoạn 2.

## Nhu cầu sợi tái chế được thúc đẩy từ xu hướng thời trang “xanh”

Rất nhiều nhãn hàng lớn như Adidas, Burberry, Chanel, H&M, IKEA, v.v đều nâng cao tỷ lệ sợi tái chế trong các sản phẩm quần áo và cam kết đến năm 2025 sẽ sản xuất quần áo 100% từ sợi tái chế. Do đó, ước tính thị phần sợi polyeste tái chế sẽ tăng từ 14% trong năm 2019 lên 45% trong năm 2025. Các doanh nghiệp chú trọng đến quy trình sản xuất “xanh” trong nhà máy và sản xuất sợi tái chế như STK được kỳ vọng sẽ thu hút nhiều hơn các đơn hàng của các đối tác lớn, theo đó nâng được tỷ lệ sợi tái chế trong doanh thu, vốn có biên lợi nhuận cao gấp đôi so với nguyên sinh. Chúng tôi cho rằng, đây là động lực tăng trưởng trong dài hạn của lợi nhuận STK trong những năm tới khi tỷ trọng sợi tái chế tiếp tục gia tăng, hướng tới mục tiêu 80%-90%.

## Thông tin khác

**Tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu phổ thông và ESOP:** Tính đến nay, đợt phát hành riêng lẻ 13,5 triệu cổ phiếu phổ thông của STK (tương đương 19,8% số lượng cổ phiếu đang lưu hành dưới hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu) đang bị chậm hơn so với kế hoạch do các khó khăn về mặt pháp lý. Đồng thời trong Q4.22, STK cũng tiến hành nộp hồ sơ yêu cầu phát hành hơn 1 triệu cổ phiếu ESOP. Tuy nhiên, với tình hình như hiện nay, chúng tôi cho rằng khả năng STK phát hành thêm được cổ phiếu trong năm nay là tương đối thấp.

## Đánh giá

Nhìn chung, chúng tôi tiếp tục đánh giá khả quan đối với KQKD của STK trong năm tiếp theo dựa trên (i) tình hình đơn đặt hàng trong Q4.2022 không khả quan, (ii) tỷ trọng doanh thu sợi tái chế trong năm nay giảm 4% so với năm ngoái, và (iii) động lực dài hạn đến dự án nhà máy Unitex giai đoạn 1 dự kiến vận hành từ 2023. Vì vậy, chúng tôi tiếp tục giữ khuyến nghị TRUNG LẬP cho STK với giá mục tiêu 44.600 đồng/cp.

## TNG – CẬP NHẬT KQKD Q3.2022

### Doanh thu tăng trưởng tích cực nhờ nhu cầu tăng cao trong các thị trường xuất khẩu chủ lực

Lũy kế 8T22, TNG đạt doanh thu 4.704 tỷ và LNST đạt 204 tỷ, tăng lần lượt 33% và 44% svck. Tăng mạnh trong doanh thu lợi nhuận một phần là do nền lợi nhuận 2021 thấp, một phần là do thị trường xuất khẩu chủ đạo của TNG là Mỹ và EU đánh dấu sự tăng trưởng vượt trội trong trị giá xuất khẩu hàng may mặc tại giai đoạn nửa đầu năm nay. Cuối tháng 8 năm nay, TNG đã nhận chuyển giao giải pháp phần mềm từ công ty con TRE, kỳ vọng các nỗ lực trong chuyển đổi số sẽ tiếp tục đẩy mạnh tiết kiệm chi phí, giúp tăng biên lợi nhuận cho TNG.

## ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

### Gia tăng công suất sản xuất trong năm 2022

Dự tính trong thời gian tới, TNG sẽ tăng thêm 95 chuyền may thuộc quản lý của xưởng Đại Từ, Đồng Hỷ, Võ Nhai. Cụ thể, năm 2022 sẽ đưa vào hoạt động 27 chuyền may của nhà máy Đồng Hỷ và 16 chuyền may của nhà máy Võ Nhai, tăng thêm khoảng 15% công suất hiện tại.

### Duy trì kỳ vọng từ lợi nhuận đột biến của CCN Sơn Cẩm 1

Theo kế hoạch, một nửa số đất thương phẩm tại CCN Sơn Cẩm 1 (tương đương 25ha) sẽ được sử dụng để di chuyển 02 nhà máy là Việt Đức và Việt Thái. Một nửa còn lại sẽ được chuyển nhượng với giá khoảng 102-105 USD/m<sup>2</sup> hoặc cho thuê với giá khoảng 3-3,5 USD/m<sup>2</sup>/tháng, dự kiến giá thuê này cạnh tranh hơn so với các KCN lân cận như VSIP (giá cho thuê đang là 4-4,5 USD/m<sup>2</sup>/tháng). Hiện nay, TNG đã ký bản ghi nhớ đặt cọc trước cho khoảng 6ha. Dự kiến lô đất này sẽ bán đứt cho đối tác và với giá bán ước tính như trên, doanh thu đem về sẽ rơi vào khoảng 138 tỷ với lợi nhuận khoảng 25 tỷ.

Theo như trao đổi với doanh nghiệp, phần lớn doanh thu từ bất động sản ghi nhận trong năm nay sẽ đến từ hợp đồng này.

**Tập trung nghiên cứu các sản phẩm ODM với biên lợi nhuận cao hơn 3-4 lần FOB**

Giống như phần lớn các doanh nghiệp dệt may khác, khoảng 80% đơn hàng của TNG là FOB. Tuy nhiên doanh nghiệp đang tập trung nghiên cứu để mở rộng chuỗi giá trị sang các đơn hàng ODM, với biên lợi nhuận cao hơn 3-4 lần so với FOB. Hiện nay, TNG đã bắt đầu bán các sản phẩm ODM với thương hiệu quần áo nội địa của TNG nhưng vẫn chiếm tỷ trọng nhỏ trong doanh thu, khoảng dưới 1%. Nhưng đây vẫn là dấu hiệu khả quan để TNG có thể mở rộng biên lợi nhuận trong tương lai so với các đơn hàng truyền thống.

**Ảnh hưởng mạnh từ tỷ giá do tỷ lệ nợ vay bằng USD cao**

Tỷ lệ nợ vay trên VCSH của TNG luôn cao hơn hẳn các DN cùng ngành, duy trì trong khoảng 150-200%, trong đó phần lớn là nợ vay bằng USD. Dưới tác động của tỷ giá USD/VND tăng đột biến trong nửa đầu năm, khiến cho ảnh hưởng từ tỷ giá giảm từ lãi 6 tỷ tại 6T21 sang lỗ 11 tỷ VNĐ tại 6T22. Theo đánh giá vĩ mô, tỷ giá USD/VND vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt nên các doanh nghiệp có tỷ lệ có tỷ lệ nợ vay nước ngoài cao như TNG sẽ dễ bị ảnh hưởng bởi tình hình biến động trên thị trường.

**Đánh giá**

Nhìn chung, chúng tôi tiếp tục đánh giá khả quan đối với KQKD của TNG trong năm tiếp theo dựa trên (i) dự kiến tình hình đơn hàng sẽ kém tích cực tại các thị trường xuất khẩu chủ đạo từ Q4.22, (ii) ảnh hưởng bất lợi từ các khoản nợ bằng USD, (iii) kỳ vọng vào vào sự hỗ trợ đến từ doanh thu BDS. Vì vậy, chúng tôi đưa ra khuyến nghị **TRUNG LẬP** cho TNG với giá mục tiêu là 21.400 đồng/cp.

# ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

## ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Trần Minh Hoàng**  
Trưởng phòng  
Phân tích & Nghiên cứu  
tmhoang@vcbs.com.vn

**Lê Đức Quang, CFA**  
Trưởng nhóm  
Phân tích doanh nghiệp  
ldquang@vcbs.com.vn

**Ngô Lê Nhật Hạ**  
Chuyên viên Phân tích  
nlha@vcbs.com.vn

## CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VIETCOMBANK

<http://www.vcbs.com.vn>

<b>Trụ sở chính Hà Nội</b>	Tầng 12 & 17, Toà nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ĐT: (84-24) 39366990- Số máy lẻ: 140/143/144/149/150/151
<b>Chi nhánh Hồ Chí Minh</b>	Lầu 1& 7, Tòa nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh ĐT: (84-28)-3820 8116- Số máy lẻ: 104/106
<b>Chi nhánh Đà Nẵng</b>	Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Đà Nẵng ĐT: (+84-236) 3888 991- Số máy lẻ: 801/802
<b>Phòng Giao dịch Nam Sài Gòn</b>	Tầng 3, Tòa nhà V6, Plot V, Khu đô thị mới Him Lam, Số 23 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Q7, TP Hồ Chí Minh ĐT: (84-28)-54136573
<b>Phòng Giao dịch Giảng Võ</b>	Tầng 1, Tòa nhà C4 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội. ĐT: (+84-24) 3726 5557
<b>Phòng Giao dịch Tây Hồ</b>	Tầng 1 và tầng 3, số 565 Đường Lạc Long Quân, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội ĐT: (+84-24) 2191048 (ext: 100)
<b>Phòng Giao dịch Hoàng Mai</b>	Tầng 1, tòa nhà Hàn Việt, số 203 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ĐT: (+84-24) 3220 2345
<b>Văn phòng Đại diện Cần Thơ</b>	Tầng 1, Tòa nhà Vietcombank Cần Thơ, số 7 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ ĐT: (+84-292) 3750 888
<b>Văn phòng Đại diện Đồng Nai</b>	F240-F241 Đường Võ Thị Sáu, Khu phố 7, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hoà, Đồng Nai ĐT: (+84-251) 3918 815
<b>Văn phòng đại diện Vũng Tàu</b>	Tầng trệt, số 27 Đường Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu ĐT: (+84-254) 351 3978/75/76/77/74
<b>Văn phòng đại diện Hải Phòng</b>	Tầng 2, số 11 Hoàng Diệu, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng ĐT: (+84-225) 382 1630